

Số: /TTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố "Quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực"

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, thông qua Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố "Quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực", cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (gọi tắt là *Luật ban hành VBQPPL*):

Tại khoản 1 Điều 21 quy định: "*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định: a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; b) Biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương*".

Tại điểm b, c, d, khoản 1 Điều 50 quy định việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn trong trường hợp: "*b) Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn; c) Trường hợp cần tạm ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần của văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; d) Trường hợp cần sửa đổi ngay cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành*".

Tại điểm đ, khoản 2 Điều 50 quy định về thẩm quyền quyết định việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn: *"Thường trực Hội đồng nhân dân theo đề nghị của cơ quan trình quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân"*.

- Luật Ngân sách Nhà nước năm 2025: tại điểm h khoản 9 Điều 30 quy định một trong những nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: *"Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương"*.

- Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024, có hiệu lực từ 01/7/2025 (gọi tắt là Luật PCCC và CNCH): khoản 5 điều 55 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024, có hiệu lực từ 01/7/2025 quy định: *"Cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực thi hành đã có quy định về giải pháp xử lý của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thì tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh đã ban hành và phải hoàn thành ngay việc khắc phục các yêu cầu đảm bảo an toàn về phòng cháy chữa cháy"*

- Luật Thủ đô năm 2024 (gọi tắt là Luật Thủ đô) quy định: ⁽¹⁾ Khoản 4 Điều 27 về chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội: *"Hội đồng nhân dân Thành phố quy định đối tượng, nội dung, mức chi và trình tự, thủ tục được thực hiện các chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội của Thành phố"*; ⁽²⁾ Điểm e khoản 1 Điều 35 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân Thành phố trong sử dụng nguồn lực tài chính, ngân sách cho phát triển Thủ đô: *"Quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi đối với các nhiệm vụ chi sử dụng ngân sách Thành phố cao hơn mức quy định hoặc chưa được quy định trong văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm thực hiện chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội của Thủ đô phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách Thành phố"*.

- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (gọi tắt là Nghị định số 105/2025/NĐ-CP).

- Quyết định số 235/QĐ-TTg ngày 25/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (gọi tắt là Quyết định số 235/QĐ-TTg).

- Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (gọi tắt là *Thông tư số 36/2025/TT-BCA*).

- Thông tư số 06/2022/TT-BXD của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình; Thông tư số 09/2023/TT-BXD của Bộ Xây dựng ban hành sửa đổi 01-2023 QCVN 06:2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình và các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn quy định về phòng cháy chữa cháy hiện hành.

2. Các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Thành phố

2.1. Văn bản chỉ đạo của Trung ương

- Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, cháy chữa cháy.

- Quyết định số 235/QĐ-TTg ngày 25/1/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật PCCC và CNCH.

- Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 16/6/2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025.

2.2. Văn bản chỉ đạo của Thành phố

- Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 20/9/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác PCCC và CNCH trên địa bàn thành phố Hà Nội trong tình hình mới.

- Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

- Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của HĐND Thành phố về việc thống nhất chủ trương ban hành Đề án nâng cao năng lực và bảo đảm an toàn PCCC và CNCH trên địa bàn Thủ đô giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 16/4/2025 của UBND Thành phố về triển khai, thi hành Luật PCCC và CNCH năm 2024.

3. Cơ sở thực tiễn

3.1. Ngày 04/7/2017, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng

trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực (*theo quy định Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy số 40/2013/QH13*), tuy nhiên, quá trình triển khai gặp nhiều khó khăn vướng mắc trong thực tiễn, do vậy, các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy thuộc đối tượng điều chỉnh Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND chưa được xử lý dứt điểm.

Để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện, ngày 06/7/2022, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2022 (*thay thế cho Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017*), tuy nhiên, nhiều sự thay đổi về cơ sở pháp lý và mô hình tổ chức đã tác động trực tiếp tới việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND, cụ thể:

(1) Thực hiện Luật tổ chức chính quyền địa phương (*có hiệu lực từ ngày 01/7/2025*) và Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025, hiện nay, Thành phố Hà Nội thực hiện theo mô hình, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (*không còn cấp huyện*) và có 126 đơn vị hành chính cấp xã (*từ ngày 01/7/2025*), do vậy, một số nội dung quy định tại Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố ***không còn phù hợp cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung, thay thế***, cụ thể:

- Tại ***điểm a, điểm e, khoản 2, Điều 2*** quy định về trình tự thực hiện:

“a) Người đứng đầu cơ sở, chủ đầu tư có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, cam kết lộ trình, thời hạn khắc phục các nội dung tồn tại đối với cơ sở thuộc đối tượng quy định của Nghị quyết này và được ***Ủy ban dân dân cấp huyện quản lý theo địa giới hành chính phê duyệt***;

e) Căn cứ kết quả kiểm tra, đánh giá của cơ quan Công an, ***Ủy ban nhân dân cấp huyện*** có trách nhiệm xác nhận bằng văn bản về việc khắc phục hoàn thành các nội dung tồn tại về PCCC đối với cơ sở.”

- Tại ***điểm a, điểm c, khoản 2, Điều 4*** quy định:

“a) ***Ủy ban nhân dân cấp huyện*** hướng dẫn, chỉ đạo thành lập Ban quản trị đối với nhà chung cư, tập thể; Trưởng ban quản trị thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở. Trường hợp nhà chung cư, tập thể không thành lập hoặc không đủ điều kiện thành lập Ban quản trị thì Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở.

c) ***Ủy ban nhân dân cấp huyện*** là chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức khắc phục các nội dung tồn tại theo quy định của Điều 3 Nghị quyết này và đảm

bảo các điều kiện cho hoạt động PCCC đối với cơ sở sau khi khắc phục hoàn thành các nội dung tồn tại về PCCC”.

- Tại khoản c, Điều 7 quy định: “c) **Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện:** rà soát, phê duyệt danh sách cơ sở; phê duyệt kế hoạch, cam kết lộ trình, thời hạn khắc phục các nội dung tồn tại của cơ sở thuộc diện điều chỉnh tại Nghị quyết này; giới thiệu, đề xuất, bố trí quỹ đất, phê duyệt kế hoạch, phương án di chuyển đối với các cơ sở quy định tại Điều 5 của Nghị quyết này”.

(2) Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan công tác PCCC và quy chuẩn, tiêu chuẩn trong lĩnh vực PCCC đã có nhiều thay đổi tác động trực tiếp tới việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND, cụ thể: Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024, có hiệu lực từ 01/7/2025 và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ và các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn quy định về phòng cháy chữa cháy hiện hành (*Thông tư số 09/2023/TT-BXD của Bộ Xây dựng ban hành sửa đổi 01-2023 QCVN 06:2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình*).

3.2. Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND trong thời gian qua:

(1) Tính đến ngày 30/10/2025, trên địa bàn Thành phố có **3.012** cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực (*chiếm 43,3% tổng số cơ sở trên toàn quốc; 3.012/6.941 cơ sở*), trong đó:

- *Phân loại theo loại hình:* **1.815** chung cư, nhà tập thể cũ (*chiếm 60,25%*); 363 văn phòng, trụ sở làm việc (*chiếm 12,05%*); **279** trường học, cơ sở giáo dục (*chiếm 9,26%*); **172** cơ sở công nghiệp, cơ sở sản xuất (*chiếm 5,71%*); **93** đình chùa, miếu, cơ sở di tích, tín ngưỡng, tôn giáo (*chiếm 3,09%*); **56** kho, bãi chứa hàng hóa (*chiếm 1,86%*); **44** bệnh viện, cơ sở y tế (*chiếm 1,46%*); 33 khu chợ (*chiếm 1,10%*); **28** khách sạn, cơ sở lưu trú (*chiếm 0,93%*); **08** cơ sở kinh doanh hóa chất (*chiếm 0,27%*); **02** cửa hàng xăng dầu và một số loại hình cơ sở khác (*Bảo tàng, bến xe, bưu điện, công viên, tòa nhà hỗn hợp, nhà văn hóa, sân vận động, rạp chiếu phim...*).

- *Phân loại theo nguồn vốn:* **463** cơ sở sử dụng nguồn vốn ngoài nguồn ngân sách (*chiếm 15,37%*); **281** cơ sở sử dụng ngân sách cấp trung ương (*chiếm 9,33%*); **849** cơ sở sử dụng ngân sách cấp Thành phố (*chiếm 28,18%*); **1.419** cơ sở sử dụng ngân sách cấp huyện trước đây (*chiếm 47,12%*).

(2) Trong 03 năm (*tính từ 01/8/2022 đến 30/10/2025*), trên địa bàn Thành phố xảy ra **13** vụ cháy các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực, thiệt hại về người: không, thiệt hại về tài sản khoảng 76,5 tỷ đồng. Dù số vụ cháy, nổ do các cơ sở thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND chiếm tỷ

lệ thấp, tuy nhiên, các cơ sở này luôn tiềm ẩn nguy cơ, dễ gây ra cháy, nổ, dễ dẫn đến cháy to, cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

(3) Kết quả thực hiện khắc phục các tồn tại về PCCC của cơ sở:

- **2.995 cơ sở** đã cam kết lộ trình thực hiện khắc phục các nội dung không đảm bảo yêu cầu về PCCC (*đạt 99.43%*).

- **2.982 cơ sở** đã xây dựng kế hoạch, lộ trình, phương án thực hiện khắc phục các nội dung không đảm bảo yêu cầu về PCCC (*đạt 99.00%*);

- UBND cấp huyện (*trước thời điểm 01/7/2025*) đã phê duyệt kế hoạch lộ trình, phương án thực hiện và cam kết lộ trình thực hiện khắc phục đối với **2.756 cơ sở** (*đạt 91,50%*).

- **1.409 cơ sở** đã khảo sát, lập dự toán kinh phí thực hiện khắc phục các nội dung không đảm bảo yêu cầu về PCCC (*đạt 46,77%*).

- **339 cơ sở** đã hoàn thiện hồ sơ thiết kế (*đạt 11,25%*).

- **241 cơ sở** đã triển khai thi công (*đạt 8,00%*).

- **195 cơ sở** đã được Công an cấp huyện (*trước đây*) kiểm tra, đánh giá hoàn thành khắc phục các nội dung tồn tại về PCCC (*trong đó, 183 cơ sở đã được UBND cấp huyện xác nhận việc hoàn thành khắc phục các nội dung tồn tại về PCCC*). Ngoài ra, có **80 cơ sở** đã di dời, phá dỡ hoàn toàn hiện không còn hoạt động hoặc chuyển đổi công năng sử dụng hoặc đã khắc phục xong tuy nhiên chưa được kiểm tra đánh giá, xác nhận hoàn thành do trong thời gian thay đổi mô hình tổ chức (*đạt 9,13%*).

- Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH, CATP đã kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH đối với **11.212** lượt cơ sở; lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính **88** trường hợp với tổng số tiền phạt **1 tỷ 677 triệu đồng**; ra quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động **21** trường hợp.

(4) Nguyên nhân của việc triển khai, thực hiện Nghị quyết của Thành phố đến nay không đảm bảo theo tiến độ yêu cầu, số cơ sở hoàn thành việc khắc phục tồn tại các vi phạm về PCCC đạt tỷ lệ thấp (*275 cơ sở, đạt 9,13% trên tổng số*) do:

- Số lượng cơ sở thuộc diện điều chỉnh của Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND trên địa bàn Thành phố là rất lớn (**3.012 cơ sở**); trong đó, số cơ sở thuộc loại hình chung cư, nhà tập thể cũ chiếm tỷ lệ cao 60.25 % (**1.815 cơ sở**). Về chính sách hỗ trợ, mặc dù tại Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND đã có quy định đặc thù riêng cho nhóm đối tượng thuộc loại hình chung cư, nhà tập thể cũ đã bán hết cho người dân hoặc đan xen giữa chủ sở hữu nhà nước và người dân hoặc không xác định được chủ sở hữu (*do tồn tại lâu đời, hồ sơ lưu trữ đã thất lạc, hiện không còn đầy đủ*), giao UBND cấp huyện là chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức khắc phục các nội dung tồn tại theo quy định của Nghị quyết, tuy nhiên việc triển khai thực hiện vẫn còn gặp nhiều vướng mắc, khó khăn

liên quan đến việc chi ngân sách thực hiện khắc phục các tồn tại (do Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND chỉ quy định UBND cấp huyện là chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức khắc phục các nội dung tồn tại theo quy định của Nghị quyết, chưa quy định cụ thể về việc bố trí, sử dụng ngân sách chi cho nhóm đối tượng này, do vậy chưa đủ căn cứ để UBND cấp huyện bố trí ngân sách triển khai thực hiện; năm 2023, Sở Tài chính đã có văn bản số 2794/STC-NSCHX ngày 22/5/2023 về hướng dẫn nguồn kinh phí để triển khai, thực hiện khắc phục các tồn tại về PCCC; tuy nhiên, sau đó việc triển khai thực hiện của các đơn vị vẫn còn khó khăn, chưa giải quyết được dứt điểm), **do vậy cần thiết điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung** Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND để phù hợp thực tiễn, có tính khả thi trong áp dụng đặc biệt là làm cơ sở bố trí ngân sách hỗ trợ cho nhóm đối tượng này đảm bảo theo quy định.

- Bên cạnh đó, số lượng cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước (bao gồm: ngân sách cấp Trung ương, ngân sách cấp Thành phố và ngân sách cấp huyện trước đây) rất lớn (2.549 cơ sở, chiếm tỷ lệ 84% trên tổng số), tuy nhiên đến thời điểm hiện tại chỉ có 197 cơ sở (đạt 7,7%) hoàn thành việc khắc phục các nội dung tồn tại (chủ yếu là cơ sở có chủ trương đầu tư và được xây dựng mới); điều này cho thấy cấp ủy, chính quyền các cấp chưa thực sự quan tâm, quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Thành phố, chưa thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ của người đứng đầu cơ sở; chưa thực sự gương mẫu, đi đầu trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC và CNCH.

Qua 08 năm triển khai thực hiện (tính từ 2017 đến nay) mức độ chuyển biến trong nhận thức, ý thức chấp hành quy định pháp luật về PCCC của chủ đầu tư, người đứng đầu cơ sở chưa cao, còn tư tưởng lơ là, chủ quan, đặt mục tiêu hiệu quả sản xuất, lợi ích kinh tế lên trên hết mà không quan tâm đến việc đầu tư cho công tác đảm bảo an toàn PCCC; còn tình trạng không chấp hành các quy định của pháp luật, cố tình “chây ì” không khắc phục tồn tại về PCCC.

Do vậy, cần thiết nghiên cứu bổ sung chế tài xử lý đối với các trường hợp không chấp hành đầy đủ các quy định tại Nghị quyết này và theo quy định của pháp luật để đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả của pháp luật, đồng thời giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố.

(5) Yếu tố lịch sử để lại đã tác động lớn đến tính khả thi trong triển khai Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND, cụ thể:

Các cơ sở thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND được xây dựng và đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực; tại thời điểm đó, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về PCCC chưa hoàn thiện và đa số các công trình này được xây dựng, đưa vào sử dụng theo đúng quy định pháp luật tại thời điểm xây dựng, do đó, việc các cơ sở này hiện nay không đáp ứng được yêu cầu theo quy định mới không hẳn là do lỗi (chủ

quan) của chủ đầu tư, người đứng đầu cơ sở hay người dân, mà là do thay đổi của hệ thống pháp luật và tiêu chuẩn kỹ thuật theo thời gian (*lỗi khách quan*).

Riêng đối với các cơ sở là chung cư, tập thể cũ đã bán hết cho người dân về trách nhiệm theo quy định của Luật Nhà ở năm 2023 và các văn bản hướng dẫn, chủ sở hữu nhà ở có trách nhiệm quản lý, bảo trì, cải tạo, sửa chữa, trong đó bao gồm cả việc bảo đảm yêu cầu an toàn PCCC, tuy nhiên, đối tượng cư trú tại các chung cư, tập thể cũ phần lớn là cán bộ, công nhân viên chức nghỉ hưu, người thu nhập thấp hoặc người đã mua hóa giá nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước; nhóm đối tượng này ***khó có khả năng tài chính*** để tự đầu tư các hạng mục cải tạo, bổ sung hệ thống PCCC theo tiêu chuẩn mới (*như lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, họng nước chữa cháy, thang thoát nạn, cửa chống cháy...*). Bên cạnh đó, theo Luật nhà ở năm 2023, Nghị định 98/2024/NĐ-CP ngày 25/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư quy định về trách nhiệm của địa phương; trong đó, trách nhiệm của UBND cấp tỉnh là ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách cụ thể phù hợp với điều kiện của địa phương để thực hiện dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư trên địa bàn; đối với các tỉnh, thành phố có cơ chế đặc thù thì căn cứ vào cơ chế đặc thù để phân cấp, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ trong công tác cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Xuất phát từ thực tiễn nêu trên, việc nghiên cứu, đề xuất Thành phố xem xét bố trí, hỗ trợ một phần ngân sách cấp Thành phố để khắc phục các tồn tại cho nhóm đối tượng là chung cư, tập thể cũ đã bán hết cho người dân hoặc đan xen giữa chủ sở hữu nhà nước và người dân hoặc không xác định được chủ sở hữu (*do tồn tại lâu đời, hồ sơ lưu trữ đã thất lạc, hiện không còn đầy đủ*) là phù hợp, đảm bảo sự công bằng và tính kế thừa trong quản lý nhà nước và phù hợp với Luật Thủ đô, có ý nghĩa xã hội và góp phần đảm bảo an ninh trật tự; việc hỗ trợ ngân sách Thành phố cho việc khắc phục các tồn tại về PCCC cho nhóm đối tượng là chung cư, tập thể cũ đã bán hết cho người dân hoặc đan xen giữa chủ sở hữu nhà nước và người dân hoặc không xác định được chủ sở hữu (*do tồn tại lâu đời, hồ sơ lưu trữ đã thất lạc, hiện không còn đầy đủ*) không chỉ là trách nhiệm quản lý nhà nước mà còn đảm bảo tính nhân văn, chính sách an sinh xã hội góp phần đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân, ngăn ngừa rủi ro cháy nổ có thể gây hậu quả nghiêm trọng, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý đô thị, bảo đảm an ninh, an toàn, trật tự xã hội trên địa bàn Thành phố và phù hợp với vai trò, trách nhiệm của chính quyền đô thị.

Bên cạnh đó, xuất phát từ đặc thù có yếu tố lịch sử của Thủ đô Hà Nội (*nơi hình thành nhiều phố cổ, nhà cổ tồn tại lâu đời - là nét bản sắc văn hoá*

riêng chỉ có ở Thủ đô Hà Nội) dẫn tới khả năng, điều kiện khắc phục theo đúng tinh thần Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND rất hạn chế dù người dân, cơ sở có điều kiện khắc phục nhưng lại ràng buộc bởi các quy định về bảo tồn văn hóa, lịch sử...

3.3. Tham khảo, đối chiếu kết quả thực hiện của thành phố Hà Nội với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy

Tiến độ xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực trên địa bàn thành phố Hà Nội ***hiện nay đang thấp nhất so với cả nước.***

Theo thống kê trên Toàn quốc, hiện nay đã có **03/34** địa phương đã hoàn thành **khắc phục 100%** cơ sở thuộc đối tượng này (*Cà Mau, Lào Cai, Điện Biên*); **07/34** địa phương hoàn thành **khắc phục trên 80%** cơ sở (*Hải Phòng, Vĩnh Long, Đà Nẵng, Nghệ An, Hưng Yên, Đồng Nai, Sơn La*); **07/34** địa phương hoàn thành **khắc phục trên 50%** (*Khánh Hòa, Đắk Lắk, Bắc Ninh, Thành phố Huế, Quảng Trị, Lâm Đồng, Gia Lai*); các tỉnh thành còn lại đều có tỷ lệ khắc phục trên 30%. Do vậy ***cần thiết nghiên cứu, đưa ra các cơ chế chính sách, quy định đặc thù mang tính chất đột phá, quyết liệt hơn nữa để xử lý dứt điểm đối với nhóm đối tượng này.***

4. Đánh giá tác động chính sách và tính khả thi và nguồn lực thực hiện và phương thức triển khai của Nghị quyết

4.1. Đánh giá tác động chính sách

Việc ban hành Nghị quyết mới có tác động xã hội tích cực, tập trung vào việc bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản cho người dân, ổn định phát triển kinh tế xã hội:

(1) *Tăng cường an toàn tính mạng và tài sản:* Mục tiêu chính của Nghị quyết là xây dựng cơ sở pháp lý nhằm xử lý có hiệu quả các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn Thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH theo hướng ổn định, đảm bảo an toàn tính mạng, sức khỏe con người và tài sản của nhà nước, cơ quan, tổ chức và nhân dân; góp phần đảm bảo an ninh, chính trị, an toàn xã hội. Việc đưa ra các giải pháp kỹ thuật bổ sung, tăng cường cho các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn Thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực sẽ giảm thiểu tối đa rủi ro cháy, nổ trong khu vực tập trung đông dân cư (đặc biệt là tại các khu chung cư tập thể cũ).

(2) *Tác động tích cực đối với kinh tế xã hội:* Nghị quyết nhấn mạnh nguyên tắc cơ bản là tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân hoạt động ổn

định và hạn chế việc gián đoạn hoạt động sản xuất, kinh doanh của cơ sở. Điều này giúp duy trì sự phát triển kinh tế bền vững và tránh gây xáo trộn lớn đối với đời sống kinh tế của người dân và doanh nghiệp. Nghị quyết mới đưa các quy định cụ thể về tiêu chí, giải pháp kỹ thuật PCCC và CNCH phù hợp với thực tiễn, không phải áp dụng cứng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành, tạo điều kiện cho người đứng đầu cơ sở, chủ đầu tư sớm khắc phục các tồn tại về PCCC, duy trì sản xuất - kinh doanh ổn định thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển.

(3) *Đảm bảo sự công bằng và tính kế thừa trong quản lý nhà nước và phù hợp với Luật Thủ đô có ý nghĩa an sinh xã hội:* Nghị quyết quy định ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ kinh phí khắc phục các nội dung tồn tại về PCCC đối với nhóm công trình nhà chung cư, tập thể đã bán hết cho người dân hoặc không xác định rõ chủ sở hữu. Chính sách hỗ trợ này có ý nghĩa lớn về mặt xã hội, giúp giảm gánh nặng tài chính cho người dân đang sinh sống tại các công trình cũ, qua đó đẩy nhanh tiến độ khắc phục các tồn tại về PCCC hướng tới xây dựng *Thủ đô an toàn – Thành phố thông minh*.

(4) *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Việc xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố tạo khung pháp lý rõ ràng; Nghị quyết được xây dựng dựa trên Luật PCCC và CNCH năm 2024 và các Nghị định, Thông tư, quy định mới, tạo ra một hành lang pháp lý cập nhật và cụ thể hơn cho việc xử lý các cơ sở tồn tại.

(5) *Tác động xã hội:* Việc xây dựng chính sách sẽ tác động đến nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật các cá nhân, tổ chức cư trú, làm việc, kinh doanh trên địa bàn Thành phố; góp phần đảm bảo an toàn về tài sản và tính mạng cho nhân dân; như vậy, tác động về xã hội của việc xây dựng chính sách là tích cực.

(5) *Tác động về giới:* Việc bổ sung, xây dựng chính sách mới không có sự tác động về giới.

(6) *Tác động về thủ tục hành chính:* Việc xây dựng Nghị quyết mới không làm phát sinh các thủ tục hành chính. Việc xây dựng dựa trên quan điểm chỉ đạo của Chính phủ về tiếp tục giảm thiểu, cắt giảm thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

(7) *Tác động tiêu cực:* Trong quá trình thực hiện ban đầu có thể có những phản ứng tiêu cực từ cơ sở, do trong thời gian ngắn các quy định liên tục thay đổi, một số chủ đầu tư, người đứng đầu cơ sở sẽ có tâm lý lo ngại chi phí hoặc thủ tục phức tạp dẫn đến không chủ động thực hiện khắc phục các nội dung tồn tại về PCCC. Do vậy, ngay sau khi Nghị quyết ban hành UBND Thành phố sẽ chỉ đạo các cơ quan chức năng đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn cơ sở thuộc đối tượng nắm rõ quy định, trình tự thủ tục mới, đồng hành cùng cơ sở để tháo gỡ, từng bước giải quyết các khó khăn vướng mắc trong triển khai thực hiện.

4.2. Tính khả thi của Nghị quyết

(1) *Tính khả thi về pháp lý:* Nghị quyết mới ban hành sẽ đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và phù hợp với Luật PCCC và CNCH năm 2024, các Nghị định, Thông tư, quy định mới về PCCC và CNCH và hệ thống pháp luật hiện hành; đảm bảo phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hiện nay đồng thời sẽ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố.

(2) *Tính khả thi trong tổ chức thực hiện:*

- Các cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC và CNCH (bao gồm: cơ quan Công an, cơ quan Xây dựng và UBND cấp xã) đảm bảo năng lực, kinh nghiệm để tổ chức, thực hiện theo các phân công, phân cấp, quy định của Nghị quyết. Nghị quyết mới cơ bản tiếp thu và kế thừa từ Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố chỉ điều chỉnh, bổ sung, thay thế cho phù hợp với mô hình tổ chức mới và thực tiễn do vậy việc triển khai thực hiện sẽ có nhiều thuận lợi do kinh nghiệm trong quá trình thực hiện trước đây.

- Tính khả thi của Nghị quyết được thể hiện qua các nguyên tắc và quy định linh hoạt, Nghị quyết cho phép các cơ sở áp dụng quy định tại Nghị quyết này trong trường hợp không thể thực hiện đầy đủ các yêu cầu về PCCC và CNCH theo quy định hiện hành. Điều này thừa nhận tính đặc thù và khó khăn của các công trình cũ (được xây dựng trước 04/10/2001),

- Nhiều giải pháp kỹ thuật bổ sung, tăng cường PCCC được bổ sung trong Nghị quyết mới nhằm phù hợp với tính chất đặc thù của cơ sở, do vậy Nghị quyết hoàn toàn phù hợp với thực tiễn hiện nay và có tính khả thi cao.

4.3. Phương thức triển khai

Ngay sau khi Nghị quyết ban hành, UBND Thành phố sẽ xây dựng kế hoạch, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết, **trong đó quy định trách nhiệm cụ thể cho từng ngành, từng cấp và từng đối tượng; xác định rõ lộ trình, thời gian, thời hạn thực hiện cụ thể.** Đây mạnh tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức và sự đồng thuận của nhân dân Thành phố trong thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC và thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc Nghị quyết; xử lý nghiêm các trường hợp không thực hiện các nội dung khác được quy định tại Nghị quyết này theo quy định của pháp luật. Đồng thời, UBND Thành phố sẽ tập trung chỉ đạo:

(1) Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức rà soát, phê duyệt danh sách cơ sở theo địa bàn quản lý; đôn đốc cơ sở xây dựng kế hoạch, cam kết lộ trình, thời hạn khắc phục các nội dung tồn tại; giới thiệu, đề xuất, bố trí quỹ đất, phê duyệt kế hoạch, phương án di chuyển đối với các cơ sở thuộc loại hình kho chứa và

công trình chế biến sản phẩm dầu mỡ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người; phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức rà soát tổng thể số lượng nhà chung cư, tập thể không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực trên địa bàn Thành phố; thẩm định, tổng hợp kinh phí hỗ trợ khắc phục các nội dung về phòng cháy, chữa cháy đối với nhóm công trình nhà chung cư, tập thể đã bán hết cho người dân hoặc đan xen giữa sở hữu của nhà nước và của người dân hoặc không xác định rõ chủ sở hữu gửi Sở Xây dựng tổng hợp.

(2) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức rà soát tổng thể số lượng nhà chung cư, tập thể không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực; trong đó, phải phân định rõ chủ sở hữu thuộc các cơ quan sự nghiệp nhà nước hay đã bán hết cho người dân hoặc đan xen giữa sở hữu của nhà nước và của người dân hoặc không xác định rõ chủ sở hữu. Trên cơ sở đó, tham mưu Thành phố bố trí ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ khắc phục các nội dung tồn tại về PCCC đối với nhóm đối tượng này.

(3) Công an Thành phố, Sở Xây dựng chủ trì, tham mưu UBND Thành phố triển khai, thực hiện Nghị quyết; hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân về nghiệp vụ liên quan đến công tác PCCC và trong hoạt động đầu tư xây dựng, đặc biệt là việc thực hiện các giải pháp kỹ thuật về PCCC bổ sung, tăng cường đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC theo quy định tại Nghị quyết.

4.4. Việc ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực là cần thiết, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và cơ sở pháp lý hiện hành. Nghị quyết mới có tác động xã hội tích cực, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH, đảm bảo an toàn PCCC và CNCH giữ vững an ninh, chính trị, an toàn xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Tính khả thi của chính sách ở mức cao, do đã có cơ sở pháp lý đầy đủ, kinh nghiệm triển khai Nghị quyết cũ và các điều kiện kỹ thuật, tổ chức được cải thiện. Các tác động tiêu cực có thể được kiểm soát thông qua lộ trình và cơ chế hỗ trợ hợp lý.

5. Sự cần thiết xây dựng Nghị quyết

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương; căn cứ Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025; căn cứ các quy định của pháp luật liên quan đến công tác PCCC và CNCH và căn cứ

tổng kết thực tiễn việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội; để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hiện nay và hệ thống pháp luật hiện hành, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực (*thay thế cho Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội*) **là hết sức cấp thiết, phù hợp và đúng với thẩm quyền của HĐND Thành phố** nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND thành phố, từng bước làm giảm và hướng tới mục tiêu 100% cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực được khắc phục, đảm bảo an toàn PCCC theo quy định; việc thực hiện dựa trên cơ sở các nguyên tắc cụ thể như sau:

(1) Xem xét kế thừa việc thực hiện Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội còn phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay, tham khảo đối chiếu .

(2) Ưu tiên điều chỉnh các nội dung, để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người dân theo quy định Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024, đảm bảo tính tương đồng trong chính sách thành phố đang triển khai và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố và địa phương.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành, đặc biệt là Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết của Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025, Luật PCCC và CNCH năm 2024 và các Nghị định, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Tạo cơ sở pháp lý nhằm xử lý có hiệu quả các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn Thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

- Khắc phục những bất cập, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết, từng bước làm giảm và hướng tới mục tiêu 100% cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực được khắc phục, đảm bảo an toàn PCCC theo quy định.

2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng Nghị quyết

- Bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật khác của Thành phố có liên quan.

- Kịp thời quy định chi tiết các nội dung được Luật PCCC và CNCH năm 2024 giao HĐND Thành phố, bảo đảm các quy định của Luật được cụ thể hóa đầy đủ và có tính khả thi.

- Việc xây dựng các quy định dựa trên cơ sở tổng kết đầy đủ, toàn diện thực tiễn thi hành Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố; đồng thời bám sát, kế thừa các quy định còn phù hợp và đang phát huy tác dụng trong việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC trên địa bàn thành phố Hà Nội; tham khảo tiếp thu ý kiến các cơ quan chuyên môn để đưa ra các giải pháp cụ thể hơn để điều chỉnh, sửa đổi các tiêu chí nhằm đảm bảo phù hợp với thực tế, có tính khả thi cao.

- Đặt yêu cầu bảo đảm an toàn PCCC lên hàng đầu, đồng thời hài hòa giữa yêu cầu quản lý nhà nước và thực tiễn sản xuất, kinh doanh của các cơ sở đang hoạt động; không làm gián đoạn hoặc gây khó khăn quá mức cho hoạt động của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Công an Thành phố đã có Công văn số 5841/CAHN-PC07 ngày 10/9/2025 và Công văn số 5842/CAHN-PCCC ngày 22/8/2025 xin ý kiến Sở Xây dựng, Sở Tài chính cho ý kiến về giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong bố trí kinh phí thực hiện theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND để làm căn cứ đề xuất chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp thực tiễn. Căn cứ ý kiến của Sở Tài chính (*theo Công văn số 10682/STC-TCĐP ngày 29/8/2025*) và Sở Xây dựng (*theo Công văn số 11912/SXD-VP(TTr) ngày 10/9/2025*), CATP đã tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình UBND Thành phố báo cáo Thường trực HĐND Thành phố.

2. Công an Thành phố có Tờ trình số 802/TTr-CAHN-TM ngày 06/11/2025 báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét quyết định việc trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố theo trình tự, thủ tục rút gọn.

3. Ủy ban nhân dân Thành phố có Tờ trình số 381/TTr-UBND ngày 12/11/2025 báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố đề nghị xây dựng Nghị quyết và trình Hội đồng nhân dân Thành phố Nghị quyết Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 theo trình tự, thủ tục rút gọn.

4. Hội đồng nhân dân Thành phố có Công văn số 373/HĐND-BPC ngày 18/11/2025 về chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố theo trình tự, thủ tục rút gọn; thống nhất thời gian, nội dung, chương trình tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

5. Ủy ban nhân dân Thành phố có Công văn thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố Dương Đức Tuấn về việc giao Công an Thành phố chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố.

6. Công an Thành phố có các văn bản: ⁽¹⁾ Công văn số 7932 và 7933/CAHN-PCCC&CNCH ngày 07/11/2025 đề nghị Cục C07 Bộ công an và các sở, ngành (*Tài chính, Tư pháp, Nội Vụ, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Công thương, Nông nghiệp và môi trường, Y tế, Giáo dục và Đào tạo; Ban quản lý các khu công nghệ cao và khu Công nghiệp Thành phố*), UBND 126 xã, phường tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết; ⁽²⁾ Báo cáo số 1011/BC-CAHN ngày 18/11/2025 tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đơn vị; trong đó, có **131/137** đơn vị đã gửi văn bản tham gia ý kiến, trong đó: Cục C07, Bộ Công an, **10/10** sở, ngành (*Tài chính, Tư Pháp, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Công thương, Nông nghiệp và môi trường, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Ban quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp Hà Nội*); **120/126** UBND các xã, phường; **12/131** đơn vị gửi văn bản có ý kiến tham gia góp ý; **119/131** đơn vị gửi văn bản nhất trí nội dung dự thảo; **06/137** đơn vị gồm: phường Phú Lương, phường Yên Nghĩa, xã Hưng Đạo, xã Ô Diên, xã Phúc Lộc, xã Yên Xuân không có văn bản tham gia ý kiến. Đối với 06 xã, phường **không có văn bản tham gia ý kiến** (trước ngày 13/11/2025) thì được hiểu là đồng ý và thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết nêu trên (tại Công văn số 7932/CAHN-PCCC&CNCH ngày 07/11/2025 nêu cụ thể).

7. Công an Thành phố có Công văn số 8391/CAHN-PCCC&CNCH-TM ngày 18/11/2025 đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết.

8. Sở Tư pháp có Báo cáo số 343/BC-STP ngày 18/11/2025 thẩm định dự thảo Nghị quyết. Công an Thành phố có Báo cáo về việc giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và chỉnh lý, hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

9. Công an Thành phố có Tờ trình báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét quyết định việc trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố.

10. Công an Thành phố đã hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Nghị quyết gồm **10** điều, **02** phụ lục:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

Điều 3. Trình tự thực hiện

Điều 4. Quy định về giải pháp xử lý đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

Phụ lục 1: Giải pháp kỹ thuật về phòng cháy chữa cháy bổ sung, tăng cường đối với nhà chung cư, tập thể không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

Phụ lục 2: Giải pháp kỹ thuật về PCCC bổ sung, tăng cường đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

Điều 5. Quy định về trách nhiệm thực hiện đối với nhà chung cư, tập thể không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

Điều 6. Quy định về giải pháp xử lý đối với cơ sở thuộc loại hình kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người.

Điều 7. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 8. Quy định chuyển tiếp

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Điều 10. Hiệu lực thi hành.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực; kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người trên địa bàn thành phố Hà Nội.

(Cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC thuộc đối tượng áp dụng của Nghị quyết này là cơ sở không đáp ứng ít nhất một trong các yêu cầu quy định tại điểm b, d khoản 1 Điều 23 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ).

2.2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có cơ sở thuộc phạm vi điều chỉnh tại khoản 2.1 mục 2 phần III văn bản này được đưa vào sử dụng tại thời điểm trước ngày 04/10/2001 (ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực; trừ các công trình trực tiếp sử dụng làm nơi thờ cúng, tín ngưỡng; các công trình di tích¹) và các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan.

¹ Căn cứ các quy định về trang bị hệ thống, phương tiện PCCC và CNCH cho nhà và công trình tại TCVN 3890:2023 “Phòng cháy chữa cháy-phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình-trang

2.3. Nội dung chính sách:

a) Quy định về giải pháp xử lý đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

b) Quy định về trách nhiệm thực hiện đối với nhà chung cư, tập thể không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

c) Quy định về giải pháp xử lý đối với cơ sở thuộc loại hình kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người.

2.4. Nguồn kinh phí thực hiện:

- Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước có cơ sở thuộc phạm vi điều chỉnh quy định tại khoản 2.1 mục 2 phần III văn bản này: Kinh phí do ngân sách các cấp đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành của Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (*nếu có*).

- Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, hộ gia đình và cá nhân không thuộc đối tượng hưởng, sử dụng ngân sách nhà nước (*trừ đối tượng thuộc loại hình nhà chung cư, tập thể đã bán hết cho người dân hoặc đan xen giữa sở hữu của nhà nước và của người dân hoặc không xác định rõ chủ sở hữu*): Người đứng đầu cơ sở, chủ đầu tư chủ động bố trí kinh phí để xây dựng phương án di chuyển, thực hiện việc di chuyển theo kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức thực hiện khắc phục các nội dung tồn tại về PCCC đối với công trình theo quy định.

- Đối với nhóm công trình nhà chung cư, tập thể đã bán hết cho người dân hoặc đan xen giữa sở hữu của nhà nước và của người dân hoặc không xác định rõ chủ sở hữu: Kinh phí khắc phục các nội dung tồn tại về PCCC do ngân sách nhà nước cấp Thành phố hỗ trợ. Người đứng đầu cơ sở, chủ đầu tư chủ động bố trí kinh phí đảm bảo các điều kiện cho hoạt động PCCC đối với cơ sở sau khi khắc phục hoàn thành các nội dung tồn tại về PCCC.

2.5. Thời gian thực hiện: ngay sau khi Nghị quyết được thông qua.

V. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT

1. Nội dung chính sách

1.1. Chính sách 01: Quy định về giải pháp xử lý đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

Xem xét áp dụng một hoặc một số giải pháp kỹ thuật về PCCC bổ sung, tăng cường đảm bảo phù hợp với quy mô, tính chất của từng công trình, cụ thể:

- Quy định một số giải pháp kỹ thuật về PCCC bổ sung, tăng cường đối với cơ sở nhà chung cư, tập thể không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

- Quy định một số giải pháp kỹ thuật về PCCC bổ sung, tăng cường đối với cơ sở không thuộc đối tượng nhà chung cư, tập thể không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

1.2. Chính sách 02: Quy định về trách nhiệm thực hiện đối với nhà chung cư, tập thể không đảm bảo yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

- Đối với nhà chung cư, tập thể thuộc sở hữu Nhà nước thì việc thực hiện tổ chức khắc phục các nội dung tồn tại thuộc trách nhiệm của cơ quan Nhà nước theo phân cấp hiện hành.

- Đối với nhà chung cư, tập thể đã bán hết cho người dân hoặc đan xen giữa sở hữu của nhà nước và của người dân hoặc không xác định rõ chủ sở hữu:

- + Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn, chỉ đạo thành lập Ban quản trị đối với nhà chung cư, tập thể; Trưởng ban quản trị thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở. Trường hợp nhà chung cư, tập thể không thành lập hoặc không đủ điều kiện thành lập Ban quản trị thì UBND cấp xã thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở.

- + Trưởng ban quản trị, Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, đảm bảo an toàn về PCCC theo quy định của pháp luật.

- + Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức khắc phục các nội dung tồn tại theo quy định của Nghị quyết; người đứng đầu cơ sở chịu trách nhiệm đảm bảo các điều kiện cho hoạt động PCCC đối với cơ sở sau khi khắc phục hoàn thành các nội dung tồn tại về PCCC.

1.3. Chính sách 03: Quy định về giải pháp xử lý đối với cơ sở thuộc loại hình kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người.

- Người đứng đầu cơ sở xây dựng kế hoạch, phương án di chuyển khi không đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC theo quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định về PCCC và được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện việc di chuyển theo kế hoạch đã được phê duyệt; thời gian thực hiện không quá 24 tháng kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

- Trong thời gian thực hiện các thủ tục phục vụ việc di dời, chủ cơ sở phải giảm trữ lượng, khối lượng tồn chứa chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ; trang bị

bổ sung phương tiện, hệ thống PCCC và hệ thống kỹ thuật liên quan về PCCC, nhằm tăng cường đảm bảo an toàn về PCCC. Chỉ được phép hoạt động khi đã tuân thủ đầy đủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định về PCCC, bảo đảm khoảng cách an toàn về PCCC.

2. Đề xuất của Ủy ban nhân dân Thành phố

Ủy ban nhân dân Thành phố đề xuất ban hành Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực (*thay thế Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội*) theo quy định tại Luật Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; Luật Ngân sách Nhà nước; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Thủ đô và Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ (*khoản 3 Điều 21*) quy định: thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh "*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ*" theo trình tự, thủ tục rút gọn.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến kinh phí

Dự kiến sơ bộ tổng kinh phí thực hiện chi cho việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực là: 10.142,14 tỷ đồng, trong đó:

- Ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ cho việc khắc phục các tồn tại về PCCC của nhóm đối tượng chung cư nhà chung cư, tập thể đã bán hết cho người dân hoặc đan xen giữa sở hữu của nhà nước và của người dân hoặc không xác định rõ chủ sở hữu: 3.194, 20 tỷ đồng.

- Ngân sách nhà nước các cấp theo phân cấp quy định: 5.707,41 tỷ đồng (*trong đó, ngân sách cấp trung ương: 1.159,98 tỷ đồng; ngân sách cấp Thành phố: 1.937,87 tỷ đồng; ngân sách cấp huyện (trước đây): 2.609,56 tỷ đồng*).

- Ngoài ngân sách (*người đứng đầu cơ sở chủ động bố trí kinh phí thực hiện*): 1.240,53 tỷ đồng.

(Năm 2024, Thành phố đã ban hành Quyết định số 4702/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 về việc ban hành Đề án nâng cao năng lực và đảm bảo an toàn PCCC và CNCH trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2025, định hướng năm 2030; nay được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 5185/QĐ-UBND ngày

16/10/2025 của UBND Thành phố (đã được HĐND Thành phố thông qua về chủ trương tại Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 02/7/2024); trong đó, một trong những nội dung chính của Đề án bố trí kinh phí để xử lý dứt điểm đối với các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực sử dụng ngân sách nhà nước cấp Thành phố; hiện Thành phố đang xây dựng Kế hoạch chi tiết để đưa ra lộ trình thực hiện cụ thể trong thời gian tới).

2. Nguồn kinh phí thực hiện

- Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước có cơ sở thuộc phạm vi điều chỉnh quy định tại khoản 2.1 mục 2 phần III văn bản này: Kinh phí do ngân sách các cấp đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành của Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

- Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, hộ gia đình và cá nhân không thuộc đối tượng hưởng, sử dụng ngân sách nhà nước (không bao gồm nhóm đối tượng thuộc loại hình nhà chung cư, tập thể đã bán hết cho người dân hoặc đan xen giữa sở hữu của nhà nước và của người dân hoặc không xác định rõ chủ sở hữu): Người đứng đầu cơ sở, chủ đầu tư chủ động bố trí kinh phí để xây dựng phương án di chuyển, thực hiện việc di chuyển theo kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức thực hiện khắc phục các nội dung tồn tại về PCCC đối với công trình theo quy định.

- Đối với nhóm công trình nhà chung cư, tập thể đã bán hết cho người dân hoặc đan xen giữa sở hữu của nhà nước và của người dân hoặc không xác định rõ chủ sở hữu: Kinh phí khắc phục các nội dung tồn tại về PCCC do ngân sách nhà nước cấp Thành phố hỗ trợ. Người đứng đầu cơ sở, chủ đầu tư chủ động bố trí kinh phí đảm bảo các điều kiện cho hoạt động PCCC đối với cơ sở sau khi khắc phục hoàn thành các nội dung tồn tại về PCCC.

3. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua

- Ngân sách Thành phố đảm bảo đáp ứng đủ kinh phí để thực hiện Nghị quyết.
- Thành phố có thể triển khai, thực hiện ngay sau khi Nghị quyết được ban hành.

VII. THỜI GIAN DỰ KIẾN THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết dự kiến trình Hội đồng nhân dân Thành phố vào kỳ họp cuối năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà

Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực (*thay thế Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố*).

(*Xin gửi kèm theo Tờ trình này hồ sơ gồm: Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu các ý kiến góp ý dự thảo; Bản so sánh thuyết minh dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố*).

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT TT UBND TP Dương Đức Tuấn;
- Các Ban: PC, VHXH HĐND Thành phố;
- Các Sở, ngành: Công an TP, Xây dựng, Tài chính, Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP B.V Thắng, Các Phòng NC, TH, KT;
- Lưu: VT; NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đức Tuấn